

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG TP.HCM
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 - Năm học 2021 - 2022

Mã nhận dạng: 002139

Môn học: **Nghệ thuật lãnh đạo (226018) - Nhóm 03**

Đợt thi: **HK2, ĐỢT 2**

Tổ: **001**

Ngày thi: **30/06/2022**

Giờ: **09:45**

Phòng thi: **A302**

Số SV có mặt: **27**

Số bài thi: **27**

Số tờ giấy thi: **32**

Cán bộ coi thi 1

[Signature]

Cán bộ coi thi 2

[Signature]

Ng. v. Giem

Ng. T.T. Hoa

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Mã lớp	H. Phi	Số tờ Mã đề	Chữ ký	Đ. QT 40%	Đ. Thi 60%	Điểm HP	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên
1	2121240091	LAI NGOC LAN ANH	18/05/2003	CCQ2124D		01	<i>[Signature]</i>	8,5	8	8,2	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8
2	2121240098	VŨ THỊ NGỌC ANH	24/08/2002	CCQ2124D		01	<i>[Signature]</i>	8,5	9	8,8	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8
3	2121240105	DƯƠNG THỊ NGỌC ÁNH	29/10/2003	CCQ2124D		01	<i>[Signature]</i>	0	2,5	1,5	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8
4	2121240076	DƯƠNG THỊ HUỆ CHI	04/12/2002	CCQ2124C		02	<i>[Signature]</i>	10	9	9,4	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8
5	2121240061	NGUYỄN NGỌC DIỄM	09/11/2002	CCQ2124C		01	<i>[Signature]</i>	7,6	8,5	8,1	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8
6	2121240068	LA THỊ ĐÀO	29/08/2003	CCQ2124C		01	<i>[Signature]</i>	8,8	9	8,9	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8
7	2121240095	NGUYỄN THỊ SANG HA	08/10/2003	CCQ2124D		01	<i>[Signature]</i>	8,3	8,5	8,4	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8
8	2121240112	BÙI THỊ THANH HÀ	07/12/2003	CCQ2124D		01	<i>[Signature]</i>	7,5	8,5	8,1	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8
9	2121240100	CAO THỊ XUÂN HÀ	01/09/2003	CCQ2124D		01	<i>[Signature]</i>	8,5	7	7,6	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8
10	2121240115	ĐỖ THỊ THÚY HÀI	21/11/2003	CCQ2124D		01	<i>[Signature]</i>	8	8,5	8,3	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8
11	2121240118	ĐƯỜNG MINH HIỀN	20/01/2003	CCQ2124D		02	<i>[Signature]</i>	9	9,5	9,3	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8
12	2121240104	LÊ NGỌC HOÀNG	18/04/2003	CCQ2124D		02	<i>[Signature]</i>	8,4	9,5	9,1	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8
13	2121240067	LÂM THỊ HÀI HƯƠNG	28/04/2003	CCQ2124C		01	<i>[Signature]</i>	8	8,5	8,3	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8
14	2121240079	TRƯƠNG TÂN KHOA	14/09/2002	CCQ2124C		01	<i>[Signature]</i>	0	8	4,8	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8
15	2121240069	TRẦN THỊ THÚY KIỀU	16/07/2003	CCQ2124C		01	<i>[Signature]</i>	9	9	9,0	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8
16	2121240081	HÀ THỊ MỸ LINH	27/12/2003	CCQ2124C		01	<i>[Signature]</i>	9	7	7,8	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8
17	2121240090	TRẦN TRIỆU KHÁNH LINH	14/12/2003	CCQ2124C		02	<i>[Signature]</i>	9	9,5	9,3	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8
18	2121240070	NGUYỄN ĐỨC LỘC	02/10/2003	CCQ2124C		01	<i>[Signature]</i>	7,5	8	7,8	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8
19	2121240066	HUỖNH NGỌC LỰC	21/11/2002	CCQ2124C		01	<i>[Signature]</i>	8,7	9	8,9	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8
20	2121240086	LÊ TRỊNH THANH MAI	21/05/2003	CCQ2124C		01	<i>[Signature]</i>	8,3	8,5	8,4	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8

* SV không có tên trong danh sách phải có xác nhận của P.QLĐT mới được dự thi

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG TP.HCM
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 - Năm học 2021 - 2022

Mã nhận dạng: 002139

Môn học: **Nghệ thuật lãnh đạo (226018) - Nhóm 03**

Đợt thi: **HK2, ĐỢT 2**

Tổ: **001**

Ngày thi: **30/06/2022**

Giờ: **09:45**

Phòng thi: **A302**

Số SV có mặt: **27**

Số bài thi: **27**

Số tờ giấy thi: **32**

Cán bộ coi thi 1

(Signature)

Ng. v. Gián

Cán bộ coi thi 2

(Signature)

M.T.T. Hoa

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Mã lớp	H.Phí	Số tờ Mã đề	Chữ ký	Đ. QT 40%	Đ. Thi 60%	Điểm HP	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên
21	2121240119	LÊ THỊ DIỄM MY	15/09/2003	CCQ2124D		02	<i>my</i>	9	9,5	9,3	(v) 0 1 2 3 4 5 6 7 8
22	2121240083	PHẠM THỊ THU	27/10/2003	CCQ2124C		01	<i>Nga</i>	8,2	8	8,1	(v) 0 1 2 3 4 5 6 7 8
23	2121240093	NGUYỄN VŨ KIỀU	13/08/2003	CCQ2124D		01	<i>ky</i>	8,5	8	8,2	(v) 0 1 2 3 4 5 6 7 8
24	2121240080	PHAN THANH	05/12/2003	CCQ2124C		01	<i>Ngene</i>	8,8	8	8,3	(v) 0 1 2 3 4 5 6 7 8
25	2121240099	TRẦN THỊ KIM	25/06/2003	CCQ2124D		01	<i>Thuy</i>	8,5	9	8,8	(v) 0 1 2 3 4 5 6 7 8
26	2121240065	NGUYỄN THỊ QUỲNH	20/12/2003	CCQ2124C				0			(v) 0 1 2 3 4 5 6 7 8
27	2121240113	LÊ THỊ THẢO	26/09/2003	CCQ2124D				0	8		(v) 0 1 2 3 4 5 6 7 8
28	2121240085	PHAN THỊ THANH	05/02/2003	CCQ2124C		01	<i>th</i>	8,4	6,5	7,3	(v) 0 1 2 3 4 5 6 7 8
29	2121120110	NGUYỄN HỮU	14/11/2003	CCQ2112D		01	<i>nh</i>	7,5	6,5	6,9	(v) 0 1 2 3 4 5 6 7 8

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG TP.HCM
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 - Năm học 2021 - 2022

Mã nhận dạng: 002140

Môn học: **Nghệ thuật lãnh đạo (226018) - Nhóm 03**

Đợt thi: **HK2, ĐỢT 2**

Tổ: **002**

Ngày thi: **30/06/2022**

Giờ: **09:45**

Phòng thi: **A304**

T. Tân

Số SV có mặt: 26

Số bài thi: 26

Số tờ giấy thi: 26

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

Signature 1

Signature 2

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Mã lớp	H. Phi	Số tờ Mã đề	Chữ ký	Đ. QT 40%	Đ. Thi 60%	Điểm HP	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên
1	2121240107	NGUYỄN THỊ KIM NHUNG	28/06/2003	CCQ2124D		2	nhung	8,5	9,5	9,1	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
2	2121240096	PHAN THIÊN NHƯ	11/02/2003	CCQ2124D		1	phan	8,6	8,5	8,5	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
3	2121240087	TRẦN NGUYỄN QUỲNH	15/12/2003	CCQ2124C		1	trần	9	9	9,0	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
4	2121240102	VŨ QUỲNH NHƯ	17/01/2003	CCQ2124D		2	nguyennh	8,8	9,5	9,2	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
5	2121240097	HỒ SĨ PHI	19/08/2002	CCQ2124D		1	phi	7,5	7	7,2	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
6	2121240082	NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG	09/12/2003	CCQ2124C		1	phuong	9	8,5	8,7	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
7	2121240114	LÝ THỊ NGỌC QUÝ	02/10/2003	CCQ2124D		1	ngocquy	6,3	8,5	7,6	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
8	2121240106	LÊ NGUYỄN PHƯƠNG QUỲNH	03/01/2003	CCQ2124D		1	le	8,6	7,5	7,9	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
9	2121240108	NGUYỄN TRƯƠNG NGỌC QUỲNH	19/06/2003	CCQ2124D		1	truong	8,6	7	7,6	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
10	2121240084	TRẦN THANH THÀ	25/04/2003	CCQ2124C		1	thanh	7,5	8,5	8,1	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
11	2121240092	NGUYỄN TRẦN BÍCH THOA	19/06/2003	CCQ2124D		1	thoa	8,4	9	8,8	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
12	2121240074	BIÊN THỊ HOÀI THU	29/12/2003	CCQ2124C		1	bi	7,5	9	8,4	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
13	2121240101	NGUYỄN PHAN MINH THƯ	16/09/2003	CCQ2124D		1	phan	8,2	9	8,7	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
14	2121240073	LÊ NGUYỄN HOÀI THƯƠNG	23/07/2002	CCQ2124C		1	thuong	7,5	8,5	8,1	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
15	2121240078	NGUYỄN THỊ HOÀI THƯƠNG	06/05/2001	CCQ2124C		1	thuong	8,6	9	8,8	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
16	2121240111	NGUYỄN NGỌC THỦY TIÊN	19/09/2003	CCQ2124D		1	thuytien	8,6	7	7,6	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
17	2121240109	ĐINH THỊ HUYỀN TRANG	17/06/2003	CCQ2124D				0			(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
18	2121240089	MAI MINH TRÍ	01/05/2003	CCQ2124C		2	mai	7,0	9,5	8,5	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
19	2121240064	NGÔ HOÀNG KHÁ TÚ	23/07/2003	CCQ2124C		1	ngo	8,8	9	8,9	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
20	2121120111	LÊ ĐẶNG THANH TUYỀN	27/09/2003	CCQ2112D		1	le	7,5	9	8,4	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG TP.HCM
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 - Năm học 2021 - 2022

Môn học: **Nghệ thuật lãnh đạo (226018) - Nhóm 03**
Đợt thi: **HK2, ĐỢT 2**
Ngày thi: **30/06/2022**
Phòng thi: **A304**

Tổ: **002**
Giờ: **09:45**

Mã nhận dạng: 002140

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

Số SV có mặt: **26**
Số bài thi: **26**
Số tờ giấy thi: **31**

Smr
Lâm M. Sơn

CR
Phan T. Thu

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Mã lớp	H.Phí	Số tờ Mã đề	Chữ ký	Đ.QT 40%	Đ.Thi 60%	Điểm HP	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên
21	2121240116	NGUYỄN THỊ BÍCH VI	06/04/2003	CCQ2124D		2	<i>SV</i>	8,5	9,5	9,1	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8
22	2121240094	VÕ PHẠM TƯỜNG VI	01/11/2003	CCQ2124D				0			(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8
23	2121240103	HUỖNH LÝ THẢO VY	16/12/2003	CCQ2124D		1	<i>SV</i>	8,8	8	8,3	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8
24	2121240062	HUỖNH MỸ GIAO VY	15/08/2003	CCQ2124C		1	<i>Vy</i>	7	9	8,2	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8
25	2121240077	NGUYỄN THỊ ÁI VY	08/12/2003	CCQ2124C		1	<i>Vy</i>	8,5	9	8,8	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8
26	2121240110	TRƯƠNG THÚY VY	15/10/2003	CCQ2124D		2	<i>SV</i>	8,3	9,5	9,0	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8
27	2121240120	HUỖNH THỊ NHƯ Ý	12/08/2003	CCQ2124D		1	<i>SV</i>	8,5	9	8,8	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8
28	2121240117	VŨ HẢI YẾN	05/12/2003	CCQ2124D		1	<i>SV</i>	9,5	8,5	8,9	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8